UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 970 /QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 17 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Quốc Tuấn - An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 25/5/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý Khu công nghiệp và khu kinh tế; và các quy định pháp luật hiện hành;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Hải Dương tại Tờ trình số 56/TTr-SXD ngày 14 tháng 4 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Quốc Tuấn - An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương (Hồ sơ do Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam lập, UBND huyện Nam Sách, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hải Dương thỏa thuận, Sở Xây dựng thẩm định trình phê duyệt) với các nội dung chủ yếu sau:

I. Hồ sơ

- Tên gọi: ***Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Quốc Tuấn - An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.***
- Chủ đầu tư lập quy hoạch: Công ty TNHH Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát.
- Đơn vị tư vấn: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam.
- Hồ sơ gồm: 15 bản vẽ quy hoạch, Thuyết minh quy hoạch, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và các văn bản pháp lý kèm theo.

II. Nội dung quy hoạch

1. Vị trí, quy mô, tính chất

a) Vị trí:

Vị trí quy hoạch Khu công nghiệp Quốc Tuấn - An Bình thuộc địa phận các xã Quốc Tuấn, An Bình và An Lâm, huyện Nam Sách; Vị trí có tiếp giáp:

- Phía Bắc giáp đất canh tác xã Quốc Tuấn, An Bình và dân cư xã An Bình;

- Phía Nam giáp mương tưới tiêu liên xã;
- Phía Đông giáp đất canh tác xã An Bình và An Lâm;
- Phía Tây giáp hành lang Quốc lộ 37.

b) Quy mô nghiên cứu quy hoạch:

Quy mô tổng diện tích nghiên cứu lập quy hoạch 180ha.

(Quy mô, ranh giới khu vực nghiên cứu quy hoạch được xác định theo Mảnh trích đo địa chính được UBND các xã Quốc Tuấn, An Bình, An Lâm huyện Nam Sách và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận năm 2019).

- Quy mô số lao động vào KCN dự kiến khoảng 12.000 người.

c) Tính chất của Khu công nghiệp:

Là Khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, chủ yếu là công nghiệp chế biến, chế tạo, có tính chất công nghệ kỹ thuật cao, công nghiệp không gây ô nhiễm. Thu hút đầu tư trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp với các loại hình: Công nghiệp chế tạo và lắp ráp linh kiện cơ khí và điện tử; Công nghiệp chế biến thực phẩm, hàng tiêu dùng; Các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp khác có công nghệ sản xuất tiên tiến và thân thiện với môi trường...

2. Quy hoạch phân khu chức năng, cơ cấu sử dụng đất:

Quy hoạch hai trục giao thông chính: 01 trục chính Đông Tây kết nối từ Quốc lộ 37 và 01 trục chính Bắc Nam chạy qua Khu công nghiệp và định hướng về phía Đông và phía Nam phát triển Khu công nghiệp cho giai đoạn sau; phía Bắc kết nối ra đường Vành đai II theo quy hoạch vùng huyện Nam Sách, dự kiến kết nối sang khu dân cư dịch vụ phục vụ Khu công nghiệp dự kiến ở phía Bắc. Tổ chức mạng lưới đường giao thông nội bộ thành các đường chạy vòng khép kín kết nối ra 2 trục chính Khu công nghiệp.

Tổ chức phân khu chức năng đảm bảo sự tiếp cận giao thông, hạ tầng kỹ thuật cho các lô đất, với các khu chức năng chính:

- Khu trung tâm điều hành và dịch vụ gồm các loại hình: trụ sở quản lý và điều hành KCN, ngân hàng, bưu điện, các dịch vụ hải quan, thuế, trung tâm triển lãm, y tế, đào tạo...
- Đất công nghiệp: Quy hoạch các lô đất công nghiệp dọc theo hệ thống đường giao thông.
- Đất hạ tầng kỹ thuật gồm 4 khu: khu 1 bố trí Trạm tập kết trung chuyển rác; khu 2 bố trí Trạm xử lý nước thải và Hồ xử lý sự cố; khu 3 bố trí Trạm cấp điện KCN; khu 4 phía Đông Bắc bố trí Nhà máy cấp nước và Trạm phòng cháy chữa cháy.
- Đất nghĩa địa: Nghĩa địa hiện có được khoanh lại và mở rộng đường vào nghĩa địa hiện có đấu nối vào tuyến đường nội bộ của Khu công nghiệp.
- Đất cây xanh: quy hoạch khu công viên cây xanh tập trung gần nút giao thông tạo cảnh quan, các dải cây xanh 10m hai bên đường trục chính của KCN và các dải cây xanh cách ly 10m - 20m bao quanh Khu công nghiệp, cây xanh cách ly xung quanh khu nghĩa địa hiện có.

*** Cơ cấu sử dụng đất quy hoạch như sau:**

TT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m^2)	Tỷ lệ (%)
1	Đất Trung tâm điều hành - dịch vụ	21.741,0	1,21
2	Đất xây dựng nhà máy - kho tàng	1.307.468,0	72,64
3	Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	53.644,0	2,98
4	Đất cây xanh, mặt nước	181.378,0	10,08
5	Đất nghĩa địa hiện trạng	11.454,0	0,64
6	Đất giao thông	224.315,0	12,46
Tổng cộng		**1.800.000,0**	**100,0**

3. Quy hoạch hệ thống kỹ thuật hạ tầng

a) San nền:

- Cao độ san nền quy hoạch từ +2,70m đến +3,20m đảm bảo đồng bộ chung với hệ thống giao thông và hiện trạng khu vực lân cận.

b) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Quốc lộ 37 có quy mô lộ giới 67m; Đường quy hoạch phía Bắc KCN có quy mô lộ giới 62m (định hướng là Đường Vành đai II thành phố Hải Dương - Bố trí nút giao vượt QL37 nối sang đường dẫn Cầu Hàn).

- Quy hoạch mở 1 nút giao đấu nối ra Quốc lộ 37 và một nút giao đấu nối với tuyến đường quy hoạch phía Bắc để ra vào cho Khu công nghiệp.

- Đường trục đường chính của Khu công nghiệp có các mặt cắt: 42m (7,5+7,5+12+7,5+7,5), 38,0m (7,5+7,5+8+7,5+7,5). Đường nội bộ có các mặt cắt: 21m (5+11+5), 19m (5+11+3).

c) Thoát nước: Thiết kế thoát nước mưa, nước thải riêng.

- Thoát nước mặt: Hướng thoát nước chính từ Bắc xuống Nam; Nước mặt được thu vào hệ thống cống BTCT từ D800 đến D1500 thoát ra tuyến kênh hoàn trả chạy dọc ranh giới Khu công nghiệp và ra tuyến mương hiện có phía Nam khu công nghiệp, sau đó thoát ra sông Kinh Thầy.

Xóa bỏ trạm bơm Cầu Gạo và các kênh tưới trong khu vực quy hoạch, hoàn trả xây nối dài kênh tưới chính trạm bơm Thanh Quang (thay thế trạm bơm Cầu Gạo); xây hoàn trả kênh N1-4 trạm bơm Cống 6+100; xây dựng tuyến kênh hở rộng 10m dọc theo ranh giới trong Khu công nghiệp từ phía Tây chạy dọc phía Bắc và phía Đông để tiêu thoát cho khu vực lân cận, đấu nối và thoát vào kênh KT phía Nam trạm bơm Ngọc Trì.

- Thoát nước thải: Nước thải từ các Nhà máy (đã được xử lý cục bộ đạt tối thiểu tiêu chuẩn B) được thu vào hệ thống cống BTCT đúc sẵn hoặc HDPE đặt bên hè đường từ DN280 đến DN600, thu về Trạm xử lý nước thải có công suất 4.100 m^3/ng.đ nằm phía Tây Nam khu vực quy hoạch, xử lý đạt tiêu chuẩn A, thoát ra hồ chỉ thị sinh học trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung.

d) Cấp nước: Tổng nhu cầu dùng nước của Khu công nghiệp 5.300m^3/ngđ

và nhu cầu nước chữa cháy 324m^3; Nguồn nước từ Nhà máy cấp nước xây dựng mới trong khu công nghiệp với công suất dự kiến 20.000m^3/ng.đ, cấp nước cho Khu công nghiệp, khu dân cư dịch vụ và khu công nghiệp dự kiến mở rộng trong tương lai. Bố trí các trụ cứu hỏa dọc tuyến ống D100 với cự ly 100-150m/1trụ.

e) Cấp điện: Tổng nhu cầu dùng điện toàn Khu công nghiệp dự kiến 45,44 MVA. Nguồn điện lấy từ đường dây 35KV gần Khu công nghiệp. Xây dựng một trạm điện 110KV cấp điện cho các trạm biến áp hạ áp của các nhà máy, xí nghiệp (sẽ bố trí riêng theo từng dự án) và các Trạm biến áp hạ áp cho Khu điều hành dịch vụ, chiếu sáng và khu hạ tầng kỹ thuật.

Di chuyển tuyến đường điện 35KV chạy qua Khu công nghiệp chạy dọc dải cây xanh cách ly phía Nam và phía Đông qua đường vành đai II đấu nối đường dây phía Bắc.

f) Thông tin liên lạc: Quy hoạch hệ thống cáp ngầm thông tin liên lạc đến từng lô đất.

g) Vệ sinh môi trường: rác thải trong từng lô đất công nghiệp, dịch vụ phải được phân loại và vận chuyển đi trong ngày.

4. Đánh giá môi trường chiến lược:

- Đề ra mục tiêu đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường; Đánh giá xu hướng diễn biến môi trường khi thực hiện quy hoạch với các tác động tích cực tạo ra bởi việc hình thành và đầu tư xây dựng các dự án đầu tư và một số tác động tiêu cực.

- Định hướng các giải pháp quản lý, bảo vệ môi trường, các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đảm bảo tối thiểu hóa mức rủi ro; các giải pháp trong quản lý bảo vệ môi trường.

** Nội dung quy hoạch và các chỉ tiêu chi tiết tại Thuyết minh và các bản vẽ Quy hoạch kèm theo.*

III. Quy định quản lý xây dựng theo đồ án quy hoạch

Nội dung chi tiết tại Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Quốc Tuấn - An Bình, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương do Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam lập, UBND huyện Nam Sách, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hải Dương thỏa thuận, Sở Xây dựng thẩm định kèm theo.

IV. Nội dung liên quan

- Khi lập và thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu công nghiệp cần nghiên cứu kỹ, chi tiết các điểm đấu nối giao thông, đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Khu công nghiệp với hệ thống chung khu vực; Thực hiện thỏa thuận đấu nối đường Khu công nghiệp với Quốc lộ 37 đảm bảo theo quy định.

- Định hướng phát triển mở rộng Khu công nghiệp trong tương lai: dự kiến phát triển mở rộng sang phía Đông và phía Nam của Khu công nghiệp theo định hướng của Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nam Sách.

- Dự kiến bố trí quy hoạch Khu dân cư, dịch vụ, nhà ở công nhân phục vụ Khu công nghiệp Quốc Tuấn - An Bình tại khu vực phía Bắc Khu công nghiệp (đề xuất quy hoạch và dự án riêng).

Điều 2. Giao cho UBND huyện Nam Sách chủ trì phối hợp với Công ty TNHH Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát và các đơn vị liên quan tổ chức công bố, cắm mốc giới quy hoạch đảm bảo thời gian theo quy định; Tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Nam Sách; Chủ tịch UBND xã Quốc Tuấn, An Bình và An Lâm (huyện Nam Sách); Công ty TNHH Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận*:**
- Như điều 3;
- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công nghiệp và đô thị Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh: Ông Hưng;
- Lưu: VT, CN-GT-XD, Minh (23b).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Dương Thái